

Lời cảm ơn



Lời đầu tiên tôi xin chân thành cảm ơn lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ đã kêu gọi toàn thể CBCC,VC trong Sở tham gia hưởng ứng Hội thi “Tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2013” và tạo điều kiện để toàn thể CBCC,VC được tham quan các di tích, trong đó có di tích địa điểm thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa, để tôi có thể cảm nhận một cách trung thực nhất về giá trị của di tích.

Tôi xin cảm ơn BTC Hội thi “Tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2013” đã tổ chức cuộc thi để cộng đồng cùng hưởng ứng tham quan, tìm hiểu các di tích lịch sử văn hóa ở Đồng Nai.

Chúc Hội thi thành công tốt đẹp!

HỘI THI

TÌM HIỂU GIÁ TRỊ VĂN HÓA – LỊCH SỬ

ĐỒNG NAI 2013



Đề thi:

“Trong số các di tích lịch sử – văn hóa cấp tỉnh ở Đồng Nai mà bạn đã đến tham quan, hãy trình bày cảm nghĩ về giá trị lịch sử – văn hóa của di tích mà bạn tâm đắc nhất; nêu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp”.

Giới thiệu về di tích:

- Tên di tích: Di tích địa điểm thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa*
- Địa chỉ: Ấp Tân Triều, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai*
- Di tích đã được UBND tỉnh Đồng Nai xếp hạng là di tích lịch sử năm 2007 tại Quyết định số 224/QĐ.UBND ngày 23 tháng 01 năm 2007.*



Tác giả chụp hình tại địa điểm thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa hiện nay

Phần A. Phần trình bày cảm nghĩ về giá trị văn hóa – lịch sử của di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh tâm đắc nhất:

Đồng Nai là một tỉnh công nghiệp nhưng rất giàu truyền thống văn hóa – lịch sử. Toàn tỉnh có trên 1.500 di tích kiểm kê phổ thông, trong đó có 26 di tích xếp hạng cấp Quốc gia, 19 di tích xếp hạng cấp tỉnh; hơn 400 ngôi nhà ở truyền thống, gần 40 ngôi mộ cổ đã được kiểm kê, khai quật và gần 100 địa điểm danh thắng, cảnh quan thiên nhiên có giá trị. Đặc biệt, Vườn Quốc gia Cát Tiên (rộng khắp các tỉnh Đồng Nai, Lâm Đồng, Bình Phước) đã được Thủ tướng Chính phủ xếp hạng di tích Quốc gia đặc biệt theo Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 27/9/2012.

Mặc dù là tỉnh có nhiều di tích – danh thắng nhưng phân bố không đều, những di tích – danh thắng được xếp hạng tập trung chủ yếu ở thành phố Biên Hòa, thị xã Long Khánh và các huyện: Nhơn Trạch, Long Thành, Định Quán, Thống Nhất và Vĩnh Cửu. Trong những năm qua, việc quản lý, sử dụng và khai

thác di tích – danh thắng trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Nhiều di tích đã được bảo quản, tu bổ, phục hồi, tôn tạo và khai thác có hiệu quả, tuy chưa tạo được nguồn thu tương xứng với giá trị của di tích nhưng đã góp phần quan trọng trong việc bảo tồn di sản văn hóa của dân tộc, giáo dục truyền thống, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Các di tích – danh thắng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được quản lý và sử dụng đúng mục đích, nhiều lễ hội truyền thống được bảo tồn và khôi phục.

Đồng Nai là vùng đất thuận lợi để Đảng Cộng sản Việt Nam xây dựng nhiều căn cứ địa cách mạng phục vụ công cuộc kháng chiến như: Chiến khu Đ, Khu Ủy miền Đông Nam bộ, căn cứ tỉnh ủy Biên Hòa, địa đạo Nhơn Trạch, rừng Sác, chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa ...

Trong số 19 di tích cấp tỉnh do Ban tổ chức phát động tìm hiểu năm 2013, tôi tâm đắc nhất là di tích “Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa”. Là một đảng viên trẻ, tôi luôn có ý định tìm hiểu sâu hơn về Đảng cộng sản và Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa – một địa điểm hoạt động của một tổ chức Đảng trong những ngày kháng chiến gian khổ.



Tác giả chụp hình tại địa điểm thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa hiện nay

Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa được thành lập vào năm 1935 tại nhà đồng chí Huỳnh Văn Ngọc (tức Năm Ông) thuộc ấp Long Hòa, làng Tân Triều Đông, tổng Phước Vĩnh Trung, tỉnh Biên Hòa (nay là ấp Tân Triều, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu). Địa điểm này đã được UBND tỉnh Đồng Nai xếp hạng là di tích lịch sử năm 2007 tại Quyết định số 224/QĐ.UBND ngày 23 tháng 01 năm 2007.

I. Những giá trị lịch sử – văn hóa của di tích

Huyện Vĩnh Cửu nằm ở phía Tây Bắc tỉnh Đồng Nai. Phía Bắc giáp huyện Đồng Phú và Bù Đăng tỉnh Bình Phước, phía Nam giáp thành phố Biên Hòa và huyện Thống Nhất, phía Đông giáp huyện Định Quán và Thống Nhất, phía Tây giáp huyện Tân Uyên tỉnh Bình Dương. Huyện có 12 đơn vị hành chính gồm: thị trấn Vĩnh An và các xã Trị An, Thiện Tân, Bình Hòa, Tân Bình, Tân An, Bình Lợi, Thạnh Phú, Vĩnh Tân, Phú Lý, Mã Đà, Hiếu Liêm. Tổng diện tích tự nhiên là 1091,99 km², chiếm 18,52% diện tích tự nhiên Đồng Nai.

Vĩnh Cửu là địa phương giàu truyền thống yêu nước, trong những năm 30 của thế kỷ 20, huyện Vĩnh Cửu (lúc đó là quận Châu Thành, Biên Hòa), là cái nôi của phong trào cách mạng tỉnh Biên Hòa. Thời kỳ mặt trận Dân chủ Đông Dương (1936–1939), dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Vĩnh Cửu đã đẩy lên phong trào đấu tranh sôi nổi, là bước tập dượt quan trọng để nâng cao nhận thức cách mạng và hình thức đấu tranh. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ (1945–1975), Đảng bộ và quân dân huyện Vĩnh Cửu đã kiên cường bám trụ địa bàn, phát huy tinh thần tự lực tự cường, sáng tạo trong chiến đấu, kết hợp đẩy lui địch từng bước.

Ngày nay khi nhắc đến Vĩnh Cửu nhiều người nghĩ ngay đến những di tích lịch sử ghi lại các dấu ấn vàng son một thời như: Chiến khu Đ, Trung ương cục Miền Nam, Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và

Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa hay thông qua các sản phẩm khá đặc trưng của một huyện nông nghiệp như: Bưởi Tân Triều, tôm càng xanh, cá lăng nha...

Nếu như Chiến khu Đ hay Trung ương Cục miền Nam – một căn cứ địa quan trọng của quân và dân ta trong thời kỳ chống Pháp và chống Mỹ đang trở thành điểm du lịch quen thuộc thu hút nhiều du khách, nhất là giới trẻ đến tham quan, học tập, nghiên cứu để hiểu rõ hơn về lịch sử, lòng yêu nước và sự đấu tranh gian khổ của quân và dân ta nơi “miền Đông gian lao mà anh dũng” thì di tích Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa – rất có ý nghĩa về lịch sử – văn hóa của thời kỳ đầu đấu tranh giành chính quyền của dân tộc ở vùng đất Đồng Nai thì đang dần bị lãng quên.

Trước năm 1939, di tích Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa thuộc ấp Long Hòa, làng Tân Triều Đông, tổng Phước Vinh Trung, huyện Phước Chánh, tỉnh Biên Hòa. Từ năm 1939 đến năm 1954, di tích thuộc xã Tân Triều, quận Châu Thành, tỉnh Biên Hòa. Năm 1963, quận Châu Thành đổi thành quận Công Thanh, xã Tân Triều trực thuộc quận Công Thanh cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng. Năm 1976, Tân Triều thuộc huyện Vĩnh Cửu. Năm 1985 thuộc thị xã Vĩnh An. Năm 1994, xã Tân Triều sáp nhập với các xã Bình Phước, Bình Ý thành xã Tân Bình cho đến ngày nay.

Theo đường chim bay, di tích cách UBND tỉnh Đồng Nai về phía Tây Nam khoảng 7 km, cách UBND huyện Vĩnh Cửu về phía Đông khoảng 29 km. Từ trung tâm thành phố Biên Hòa, theo tỉnh lộ 24 xuôi về thủy điện Trị An khoảng 10 km đến ngã tư Bến Cá, sau đó rẽ trái, đi qua cầu Tân Triều khoảng 500 m rẽ phải theo hương lộ 9 vào gần 1 km rẽ phải một lần nữa, đi thêm khoảng 700 m là đến di tích (nằm bên trái). Các phương tiện giao thông đường bộ và đường thủy đều có thể đến khu di tích một cách thuận lợi, dễ dàng.

Di tích “Địa điểm thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa” (1935 – 1937) thuộc loại hình di tích lịch sử

cách mạng, nơi ghi lưu hai sự kiện lịch sử quan trọng của địa phương: Sự ra đời của chi bộ cộng sản đầu tiên ở Biên Hòa (tháng 2 năm 1935) và thành lập Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa (tháng 2 năm 1937). Đây là hạt nhân, là lực lượng nòng cốt đã tổ chức và lãnh đạo phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân Biên Hòa thời kỳ Mặt trận dân chủ Đông Dương và cùng đồng bào cả nước làm cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 thắng lợi.

1. Sự ra đời của Chi bộ Đảng cộng sản Bình Phước – Tân Triều

Trước sự phát triển của phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân ta trên phạm vi cả nước cũng như ở tỉnh Biên Hòa, thực dân Pháp và bè lũ tay sai tập trung mọi lực lượng khủng bố, đàn áp, tàn sát dã man những chiến sĩ cộng sản và đồng bào yêu nước.

Từ tháng 10 năm 1930, nhiều cơ sở Đảng ở Nam kỳ bị vỡ, nhiều đảng viên ưu tú bị giặc giết hại, tù đày. Tại Biên Hòa, giặc Pháp tung bọn mật thám ngày đêm ráo riết dò la, các nhà máy, đồn điền cao su, các xóm ấp để truy tìm, lùng bắt các cán bộ cách mạng. Cuối tháng 5 năm 1930, số đảng viên và cơ sở cách mạng cốt cán ở Nhà máy cưa BIF, ga xe lửa Biên Hòa, đồn điền cao su Nam Tiêm, Cẩm Mỹ, An Lộc... bị giặc bắt đày đi Côn Đảo, Bà Rá, Tà Lài. Một số đảng viên còn ở lại thị xã Biên Hòa, các huyện hoàn toàn đứt liên lạc với cấp trên, phải trốn lánh đi các địa phương khác.

Đến tháng 5 năm 1931, hầu hết các đồng chí trong Ban thường vụ Trung ương Đảng, cả đồng chí Tổng Bí thư Trần Phú đều bị giặc bắt, Xứ ủy Nam kỳ bị vỡ. Phong trào cách mạng ở Biên Hòa bước vào giai đoạn “thoái trào”, tạm thời lắng xuống.

Từ cuối năm 1931 đến giữa năm 1935, Xứ ủy Nam kỳ được lập đi lập lại nhiều lần nhưng tồn tại không được bao lâu, chưa móc nối với các hoạt động địa phương thì đã bị địch đánh tan rã. Đến tháng 4 năm 1935, đồng chí Võ Văn

Ngân lập lại Xứ ủy và cử cán bộ về các tỉnh móc nối với các đảng viên và cơ sở Đảng còn lại để khôi phục phong trào.

Ở tỉnh Biên Hòa, sau thời gian tạm lánh, năm 1933, đồng chí Lưu Văn Việt (tức Tư Chà) trở về quê hương làng Tân Phong (quận Châu Thành) tiếp tục xây dựng cơ sở, vận động cách mạng. Với chiếc xe đạp cũ kỹ, dưới lớp áo người bán rong, bán bánh mì dạo, đồng chí đi nhiều nơi trong tỉnh để bí mật tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản, đường lối, chủ trương giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp của Đảng, tập hợp quần chúng công nông đoàn kết đấu tranh. Tại nhà thương điên (Bệnh viện tâm thần Biên Hòa) đồng chí tuyên truyền kết nạp người em trai của mình là Lưu Văn Văn (Chín Văn) vào Đảng. Qua đồng chí Văn, một số nhân viên khác ở bệnh viện tâm thần cũng được tổ chức xây dựng trở thành những cơ sở cảm tình của Đảng. Tại Bến Cá (quận Châu Thành) đồng chí cũng đã tuyên truyền, vận động tổ chức được một số cơ sở cách mạng trong thanh niên học sinh.

Đầu năm 1935, đồng chí Hoàng Minh Châu (tức Vĩ) quê ở Tiên Giang được Liên Tỉnh ủy miền Đông cử về hoạt động ở Biên Hòa. Đồng chí đã xin vào làm thợ ở Nhà máy cơ khí Trường Tiên (thị xã Châu Thành, Biên Hòa). Từ đây, đồng chí bước đầu xây dựng được một số cơ sở trong nhà máy, đồng thời thăm dò liên lạc với nhóm cơ sở Đảng do đồng chí Lưu Văn Việt tổ chức xây dựng trước đó. Sau khi đã móc nối và thống nhất lại với nhau, đồng chí Hoàng Minh Châu đã vận động thành lập chi bộ Đảng đầu tiên lấy tên là Chi bộ Bình Phước – Tân Triều. Chi bộ do đồng chí Hoàng Minh Châu làm bí thư, đồng chí Hoàng Văn Phan, phó bí thư, các đảng viên là: Lưu Văn Việt, Lưu Văn Văn, Quách Tử, Quách Sanh, Trần Minh Triết, Phạm Văn Khoai... Địa bàn hoạt động chủ yếu là khu vực thị xã và các xã thuộc quận Châu Thành (huyện Vĩnh Cửu và thành phố Biên Hòa ngày nay).

Để phát triển phong trào, mở rộng hình thức tuyên truyền xây dựng cơ sở cách mạng trong tầng lớp thanh niên học sinh, chi bộ phân công hai đồng chí Hoàng Minh Châu và Quách Sanh bí mật thành lập “Liên đoàn học sinh” ở

trường tiểu học Bình Hòa. Đây là trường chung cho cả tổng Phước Vĩnh trung. Do hoạt động lộ liễu, địch phát hiện truy tìm, một số bị bắt, học sinh các xã Bửu Long, Bình Hòa còn phải chuyển vào hoạt động bí mật. Một số thanh niên, học sinh ưu tú giác ngộ cách mạng và được kết nạp vào Đảng như các đồng chí Phạm Văn Thuận, Huỳnh Dân Sanh, Huỳnh Văn Lũy...

Sự ra đời của chi bộ Đảng Bình Phước – Tân Triều và các tổ chức cách mạng của Đảng giữa năm 1935 đánh dấu một mốc lịch sử quan trọng, một bước phát triển mới của phong trào cách mạng ở tỉnh Biên Hòa. Đây là chi bộ Đảng đầu tiên đã được thành lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện nay, là hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương và là nòng cốt để hình thành tổ chức Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa sau này.

2. Phong trào mặt trận dân chủ Đông Dương (1936–1939) và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa được thành lập

Sau các đợt khủng bố trắng của thực dân Pháp, tổ chức các cấp bộ Đảng ở trong nước bị tổn thất nghiêm trọng. Để tiếp tục lãnh đạo nhân dân đấu tranh, đưa sự nghiệp cách mạng Việt Nam tiến lên, năm 1934, Ban lãnh đạo hải ngoại của Đảng được thành lập. Từ ngày 27 đến ngày 31 tháng 3 năm 1935, Đại hội Đảng lần thứ nhất họp ở Ma Cao (Trung Quốc). Đồng chí Võ Văn Ngân, đại biểu của Liên tỉnh ủy miền Đông – Nam kỳ, tham dự Đại Hội và được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng ủy Nam kỳ (tháng 5 năm 1935). Hệ thống cơ sở Đảng ở các tỉnh dần dần được tập hợp, khôi phục và củng cố trở lại. Các chi bộ Đảng ở Biên Hòa đã liên lạc và nhận được sự chỉ đạo trực tiếp của Xứ ủy. Từ đây mở ra một thời kỳ mới cho phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân trong tỉnh dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Do những hậu quả nặng nề của khủng hoảng kinh tế thế giới trong những năm 1929 – 1933, thực dân Pháp ra sức bóc lột, vơ vét tài nguyên các nước thuộc địa, làm cho đời sống đồng bào ta vô cùng cơ khổ. Cùng chung cảnh ngộ đó, nhân dân Biên Hòa vốn đã cùng cực nay càng thêm điêu đứng. Hầu hết nông

dân, thợ thủ công, các tầng lớp lao động khác ở các quận Châu Thành, Long Thành, Xuân Lộc đều lâm vào cảnh thiếu đói. Công nhân cao su, công nhân các nhà máy xí nghiệp, nhất là công nhân trong các đồn điền cao su bị tư bản thực dân bóc lột nặng nề. Một số địa chủ nhỏ, tư sản dân tộc cũng bị sa sút, phá sản. Trong tình hình đó, Đảng kịp thời đề ra khẩu hiệu “Dân sinh, dân chủ, tự do, cơm áo” đã đáp ứng đúng nguyện vọng cấp thiết của nhân dân.

Mặt khác, trong thời gian này (1934– 1935), những hoạt động công khai hợp pháp ở Sài Gòn của một số đảng viên cộng sản như các đồng chí: Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn Văn Nguyễn, Dương Bạch Mai... kết hợp với những trí thức yêu nước như Nguyễn An Ninh đòi tự do dân chủ, cải tiến thể chế chính trị ở thuộc địa... đã ảnh hưởng đến các tầng lớp nhân dân Biên Hòa tiến bộ. Xu hướng dân chủ trong nhân dân ngày càng tăng lên.

Tháng 4 năm 1936, Mặt trận Bình dân Pháp do Đảng Cộng sản làm nòng cốt đã giành được thắng lợi trong cuộc Tổng tuyển cử. Chính phủ Mặt trận Bình dân Pháp lên cầm quyền đã đề ra một số chủ trương tiên bộ đối với các nước thuộc địa. Tình hình chính trị ở Pháp đã trực tiếp ảnh hưởng đến phong trào cách mạng ở nước ta.

Ngày 26 tháng 7 năm 1936, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ nhất họp ở Thượng Hải (Trung Quốc). Hội nghị quyết định tạm thời không nêu khẩu hiệu: “Đánh đổ đế quốc Pháp” và “Tịch thu ruộng đất của địa chủ cho dân cày” và chủ trương thành lập Mặt trận Dân chủ Đông Dương, tập hợp mọi lực lượng dân chủ tiên bộ đấu tranh chống kẻ thù chủ yếu trước mắt là bọn phát xít Pháp và bọn phản động thuộc địa, đấu tranh đòi tự do dân chủ, cải thiện dân sinh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào quần chúng lên mạnh, mở đầu bằng cuộc vận động tổ chức Đông Dương Đại hội.

Ngày 13 tháng 8 năm 1936, Ủy ban trụ bị Đông Dương Đại hội được thành lập tại Sài Gòn. Ủy ban hành động của các tỉnh cũng được tổ chức. Chỉ

trong một thời gian ngắn, 600 Ủy ban hành động được thành lập khắp các tỉnh ở Nam kỳ.

Đầu tháng 9 năm 1936, các đồng chí Dương Bạch Mai, Nguyễn Văn Nghĩa được Ủy ban trừ bị Đông Dương Đại hội cử về Biên Hòa để chỉ đạo phong trào, vận động cách mạng.

Về tỉnh, đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa cùng các đồng chí Huỳnh Văn Lũy, Phạm Văn Khoai, Phạm Văn Thuận, Hồ Văn Đại... và một số đồng chí khác trong chi bộ Bình Phước – Tân Triều họp bàn tổ chức thực hiện quyết định của Trung ương.

Ủy ban hành động tỉnh Biên Hòa được thành lập do đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa làm Chủ tịch.

Tiếp đó, các Ủy ban hành động quận Châu Thành, Xuân Lộc, Long Thành cũng được hình thành, tập hợp hàng nghìn quân chúng đủ các giới, các ngành tham gia.

Thấy phong trào quần chúng lên mạnh và ảnh hưởng của Đảng ta lan rộng, bọn phản động Pháp ra mặt chống phá.

Ngày 15 tháng 9 năm 1936, chúng ra lệnh giải tán các ủy ban hành động, cấm tất cả các cuộc họp của nhân dân. Đông Dương Đại hội bị cấm, nhưng phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ, phong trào cách mạng không vì thế mà giảm sút, trái lại vẫn phát triển ngày càng mạnh mẽ.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, củng cố kiện toàn công tác tổ chức ở các tỉnh, cuối năm 1936, Liên tỉnh ủy miền Đông cử đồng chí Trương Văn Ba (Ba Bang), nguyên Bí thư Xứ ủy Nam kỳ (1933 – 1935) về Biên Hòa để vận động thành lập Ban cán sự Đảng, xây dựng thêm một số chi bộ mới ở các quận, các đồn điền cao su trong tỉnh.

Đầu năm 1937, Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa được thành lập, đồng chí Trương Văn Bang làm Bí thư và các đồng chí: Huỳnh Liễn, Trần Minh Triết,

Huỳnh Văn Phan, Lê Văn Tôn, Nguyễn Hồng Kỳ là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh..

Công tác xây dựng Đảng từ đây có những bước phát triển mới. Các đồng chí đã tổ chức thêm được một số chi bộ ở các xã như Tân Triều, Bình Ý, thuộc quận Châu Thành và Mỹ Lộc thuộc Tân Uyên, mỗi chi bộ có ba đảng viên. Chi bộ thợ máy do đồng chí Trần Hồng Đạo làm Bí thư và chi bộ lao động giản đơn do đồng chí Tư Ngàn làm Bí thư.

Tháng 2 năm 1937, chi bộ Đảng ở quận Xuân Lộc được thành lập do đồng chí Nguyễn Văn Lắm (Ba Nghệ) làm Bí thư và đồng chí Lê Văn Vận (Năm Vận) làm Phó Bí thư.

Đồng chí Trương Văn Bang cũng tổ chức được một chi bộ ở đồn điền cao su Cuộc–tơ–nay (Cẩm Mỹ).

Ngoài ra, Tỉnh ủy còn chỉ đạo, vận động thành lập các tổ chức hợp pháp, bán hợp pháp để tập hợp lực lượng, tuyên truyền giác ngộ cách mạng, phát động quần chúng đấu tranh. Tổ chức Công hội đã được xây dựng ở nhà máy cưa BIF, ga xe lửa Biên Hòa, các đồn điền cao su ở Xuân Lộc, Long Thành.

Ở các xã Bình Phước, Bình Ý, Bình Thạnh... thuộc quận Châu Thành, nay là huyện Vĩnh Cửu, một số tiểu tổ Nông hội đỏ cũng được thành lập.

Phổ biến nhất là các Hội ái hữu như Hội tương tế, Hội Chùa, Hội miếu, Hội đá bóng, Hội lân, Hội cày, Hội cấy... được tổ chức ở nhiều nơi thu hút hàng vạn người tham gia. Đặc biệt là Hội “nhà vàng” ở xã Bình Ý, Tân Phong... quận Châu Thành có nhiều hoạt động mạnh mẽ, thể hiện ý thức đấu tranh giai cấp, tinh thần đoàn kết, tương trợ trong các tầng lớp nhân dân lao động.

Từ cuối năm 1936, phong trào cách mạng dấy lên sôi nổi, đều khắp. Tại Biên Hòa sau khi thành lập, Ủy ban hành động đã kịp thời tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Các đồng chí đảng viên trực tiếp về các địa phương để tuyên truyền vận động cách mạng. Đồng chí Dương Bạch Mai – cán bộ Xứ

ủy cũng nhiều lần về Long Thành, Châu Thành để chỉ đạo phong trào, xây dựng cơ sở.

Từ tháng 9 năm 1936, phong trào nhân dân hưởng ứng “Đông Dương Đại hội” đã lan ra nhanh hầu hết các xã trong tỉnh. Ở trung tâm thị xã Biên Hòa, các Ủy ban hành động của nhà máy cưa BIF, giới xe lô, giới giáo chức... có nhiều hoạt động sôi nổi. Cơ sở Đảng ở nhà máy cưa BIF đã cho in và phân phát hàng trăm truyền đơn với nội dung tố cáo tội ác và hành động của chủ hãng, đòi lập nghiệp đoàn, đòi tăng lương, giảm giờ làm, kêu gọi công nhân đoàn kết đấu tranh.

Trụ sở Ủy ban hành động tỉnh Biên Hòa đóng tại khách sạn Thanh Phong. Tại đây, các đồng chí đã tiếp nhận nhiều bản dân nguyện và thu nhập hàng nghìn chữ ký gửi cho phái viên của Chính phủ Pháp là Giuyt–Xtanh Gô Đa. Cơ sở “Bình dân thư viện” của ủy ban được xây dựng ở xã Bình Ý (quận Châu Thành). Đây là trung tâm phát hành sách báo, các tài liệu của Đảng, đồng thời, cũng là nơi liên lạc tiếp nhận chỉ thị của các địa phương trong tỉnh.

Mở đầu cho phong trào vận động, đầu tháng 9 năm 1936, Ủy ban hành động tỉnh Biên Hòa tổ chức cuộc mít tinh tại Gò Dê, xã Bình Ý (quận Châu Thành). Hơn 200 đồng bào thuộc quận Châu Thành và Tân Uyên đã đến dự. Đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa, đại diện Ủy ban đã diễn thuyết, kêu gọi nhân dân ủng hộ Đông Dương Đại hội, đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ.

Tên cai tổng Đạm hay tin, liền dẫn lính đến đàn áp. Cuộc mít tinh biến thành cuộc biểu tình đả đảo bọn cường hào ác bá...

Ở Long Thành, nhân dân các xã Phước Lộc, Long An, An Lợi, Phước Thiên, Tam An, Tam Phước, Phước An, Long Thọ... dưới sự lãnh đạo của các đồng chí đảng viên Đảng Cộng sản như Trương Văn Bang, Hồ Văn Giàu, Hồ Văn Đại, Huỳnh Văn Lũy... cũng đã tổ chức nhiều cuộc mít tinh, đưa dân nguyện đòi giảm sưu thuế, đòi các quyền tự do, dân chủ...

Mặt khác, các loại báo chí tiên bộ bằng tiếng Pháp và tiếng Việt như các tờ: La-vãng-gác (L'avant garde), Lơ-pốp (Le Peuple), Lao động, Bạn Dân, Nhanh lúa, Tin tức, Thời thế... được phát hành rộng rãi ở nhiều nơi. Đặc biệt là từ khi báo Dân Chúng ra đời đã gây được tiếng vang lớn, thu hút hàng ngàn độc giả ở nhiều nơi trong tỉnh Biên Hòa.

Phong trào truyền bá quốc ngữ do Đảng phát động cũng được tiến hành rộng rãi khắp nơi. Nhiều nhà giáo tiên bộ đã tích cực tham gia. Thông qua việc giảng dạy và học tập, họ đã khơi dậy lòng yêu nước, lòng vào đó để tuyên truyền cách mạng, các đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản, chủ trương sách lược của Mặt trận dân chủ. Với những hoạt động cụ thể này, uy tín của Đảng ngày càng được nâng cao.

Dưới sự lãnh đạo, tổ chức của các đảng viên Cộng sản, phong trào đấu tranh đòi dân sinh dân chủ của các tầng lớp nhân dân lao động ở Biên Hòa nổ ra liên tục, mạnh mẽ, nhất là phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân.

Ngày 15 tháng 11 năm 1936, hơn 400 công nhân thuộc công ty kỹ nghệ và lâm nghiệp Biên Hòa bao gồm các cơ sở ở Biên Hòa, Trảng Bom, Xuân Lộc đồng loạt bãi công phản đối chủ công ty bắt công nhân làm việc quá sức để bù vào những giờ bị cắt giảm theo nghị định ngày 11 tháng 10 năm 1936; đồng thời, yêu cầu tăng lương 30 xu / ngày. Cuộc đấu tranh giành được thắng lợi một phần, bọn chủ giải quyết tăng lương 10 xu / ngày.

Ngày 28 tháng 5 năm 1937, toàn thể nam nữ công nhân nhà máy cưa BIF bãi công phản đối bọn chủ, cai, xu đánh đập đàn áp công nhân.

Ngày 18 tháng 11 năm 1938, hơn 300 công nhân của nhà máy cưa BIF đình công phản đối bọn chủ hăng giảm giá khoán cưa gỗ từ 1 đồng xuống 0.5 đồng / m³. Cuộc đấu tranh thắng lợi, tạo tiếng vang lớn khắp thị xã Biên Hòa.

Ở các cơ sở cao su, công nhân liên tục đấu tranh bằng các hình thức đình công, bãi công, đưa yêu sách đòi các quyền lợi dân sinh, dân chủ.

Ngày 01 tháng 01 năm 1939, hàng ngàn công nhân ở các cơ sở cao su trong tỉnh Biên Hòa đã đồng loạt bãi công đòi tăng lương, đòi cải thiện đời sống. Cuộc đấu tranh rộng lớn này buộc bọn chủ các công ty SIPH, công ty Đất Đỏ phải ra lệnh cho các tên chủ đồn điền giải quyết một số đòi hỏi cụ thể của công nhân như giảm bớt mức khoán, làm lại nhà cửa, cấp phát giường nằm, cấp gạo tốt, thuốc men cho công nhân đau yếu.

Hòa nhịp với những cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân, phong trào đấu tranh của các tầng lớp lao động khác trong tỉnh cũng diễn ra sôi động.

Nông dân các xã thuộc quận Châu Thành, Long Thành, Xuân Lộc (Biên Hòa) đấu tranh đòi bỏ thuế thân, giảm thuế điền, đòi bãi bỏ thuế điền khắc nghiệt, chống áp bức bóc lột của bọn địa chủ, bọn cường hào ác bá các địa phương.

Phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân Biên Hòa trong những năm 1936 – 1939 diễn ra sôi động và rộng khắp. Qua thắng lợi của các cuộc đấu tranh, vai trò vị trí của các cơ sở Đảng càng cao. Bước đầu các tổ chức Đảng đã thành công trong việc thức tỉnh và tập hợp những lực lượng tiềm tàng trong nhân dân lao động.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ Biên Hòa ngày càng lớn lên. Tỉnh ủy lâm thời ra đời trong giai đoạn này là một sự kiện có ý nghĩa to lớn:

– Qua thực tiễn hành động, trình độ chính trị và năng lực công tác của cán bộ đảng viên được nâng lên. Đảng có một đội ngũ cán bộ trung kiên, có năng lực và phẩm chất cách mạng, tiêu biểu là các đồng chí: Nguyễn Văn Nghĩa, Trương Văn Bang... Bằng tất cả sức lực, trái tim và khối óc của mình, các đồng chí đã len lỏi đi khắp nơi trong tỉnh tuyên truyền vận động cách mạng, được quần chúng hết lòng tin yêu, mến phục.

– Một thành tựu lớn của Đảng bộ Biên Hòa là đã mở rộng tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản trong các tầng lớp nhân dân, biết kêu gọi và đáp ứng các đòi hỏi cấp bách của giai cấp công nông và các tầng lớp xã hội khác lúc bấy giờ. Do

đó, Đảng đã xây dựng được một đội quân chính trị đông đảo ở cả thành thị và nông thôn, đồng thời tạo được thế đứng trong quần chúng nhân dân lao động, đặc biệt là công nhân ở các xí nghiệp, các đồn điền cao su trong tỉnh.

Thời kỳ 1936– 1939 là giai đoạn Đảng bộ Biên Hòa phát triển tương đối tốt lực lượng của mình; hình thành được nhiều tổ chức cơ sở Đảng; xây dựng được nhiều tổ chức quần chúng cách mạng vừa công khai, bán công khai dưới mọi hình thức đấu tranh từ thấp lên cao với khẩu hiệu dân sinh, dân chủ thiết thực, phù hợp với yêu cầu nguyện vọng bức thiết của quần chúng lao động.

Qua các phong trào mà quần chúng lao động hiểu Đảng Cộng sản đứng dẫn hơn. Họ hiểu Đảng là tổ chức cách mạng chân chính, vì lợi ích của người lao động mà đấu tranh, xóa dần sự xuyên tạc của địch cho Cộng sản là “xúc lúa, bắt heo”, là “công vợ, công chồng” v.v... và v.v...

Tuy nhiên, do phong trào phát triển nhanh và rộng nhưng chiều sâu chưa vững chắc, địch lại tăng cường khủng bố ác liệt, Đảng bộ chưa có nhiều kinh nghiệm hoạt động bí mật, công khai, nhất là hoạt động công khai nên dễ bị lộ. Và cũng vì vậy mà sự chuyển hướng hoạt động không kịp thời nên phong trào bị chững lại và gặp không ít khó khăn khi cách mạng chuyển sang giai đoạn mới.

3. Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa trong khởi nghĩa Nam kỳ và cách mạng tháng Tám

Ngày 01 tháng 9 năm 1939, chiến tranh thế giới lần thứ hai diễn ra. Thực dân Pháp quay lại thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng. Các thành quả giành được trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ bị chúng xóa bỏ. Chúng ra sức truy lùng, bắt giữ những người hoạt động chính trị, ban bố lệnh tổng động viên, tăng cường vơ vét sức người, sức của để phục vụ chiến tranh đế quốc. Đến cuối năm 1939, thực dân Pháp tiến hành khủng bố trắng ở Biên Hòa, thực dân Pháp và bọn tay sai bắt giữ nhiều cán bộ của Đảng, giam ở các nhà tù trong và ngoài tỉnh. Chúng đàn áp, bắt giữ cả những quần chúng tiến bộ, những người phụ trách các Hội, đoàn Ái hữu ... Chúng tập trung lực lượng đánh phá ác liệt các xã Bình

Ý, Bình Phước, Tân Triều ... Những địa phương này chúng gọi là “làng đỏ”. Hơn 200 dân ở xã Bình Ý bị bắt về giam giữ tại khám lớn Biên Hòa. Chúng còn lập ra các trại tập trung Bà Rá, Tà Lài để giam giữ cán bộ, đảng viên cộng sản và những người yêu nước chống phát xít ở Nam Bộ.

Trước tình hình đó, Trung ương Đảng đã kịp thời chỉ đạo cho các cơ quan, cán bộ hoạt động hợp pháp và nửa hợp pháp phải mau chóng rút vào bí mật, chuyển trọng tâm công tác, xây dựng cơ sở ở nông thôn và thay đổi các hình thức, phương pháp công tác ở vùng đô thị cho thích hợp với tình hình mới.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Xứ ủy Nam kỳ về chuyển hướng công tác tổ chức và đấu tranh cho phù hợp với tình hình mới, từ cuối năm 1939, Tỉnh ủy Biên Hòa đã có kế hoạch đưa các tổ chức, cán bộ hoạt động công khai vào bí mật, hoạt động dưới hình thức bán hợp pháp và bí mật. Các đồng chí Phạm Văn Thuận, Nguyễn Văn Nghĩa, Phạm Văn Khoai, Hồ Văn Đại ... tạm lánh về các địa phương khác để tránh địch khủng bố, bắt bớ, tiếp tục hoạt động cách mạng. Đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa bị địch bắt và đày lên Bà Rá.

Trong tháng 7 năm 1940 và tháng 9 năm 1940, Xứ ủy Nam kỳ đã tổ chức hai cuộc họp ở Tân Lương (Mỹ Tho) và Tân Xuân (Hóc Môn) để bàn về khởi nghĩa Nam Kỳ và chỉ đạo các đảng bộ ở Tỉnh tích cực chuẩn bị vũ trang và tuyên truyền cho việc khởi nghĩa.

Tháng 7 năm 1940, các đồng chí trong Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa như: Lê Văn Tôn, Huỳnh Văn Phan, Huỳnh Liễn, Nguyễn Hồng Kỳ, Trần Văn Triết, ... rút vào hoạt động bí mật ở rừng Tân Uyên. Tại đây, thực hiện chỉ đạo của Xứ ủy Nam Kỳ, Tỉnh ủy Biên Hòa quyết định thành lập đội vũ trang để chuẩn bị cho việc khởi nghĩa. Một đội vũ trang có khoảng 35 người được thành lập do đồng chí Huỳnh Liễn là Tỉnh ủy viên phụ trách và đồng chí Trần Văn Quỳ (Chín Quỳ) chỉ huy trực tiếp để chờ thời cơ. Lực lượng này chính là tiền thân của lực lượng vũ trang tỉnh Biên Hòa do Đảng ta tổ chức và lãnh đạo.

Ở Biên Hòa, công tác chuẩn bị khởi nghĩa được tiến hành khẩn trương, sôi nổi nhất là ở một số nơi thuộc quận Tân Uyên và Châu Thành. Các đồng chí trong Tỉnh ủy và một số đảng viên khác len lỏi về các quận, các xã chỉ đạo chi bộ, các cơ sở cốt cán ở địa phương chuẩn bị lực lượng phát động quần chúng khởi nghĩa.

Đêm ngày 23 tháng 11 năm 1940, khởi nghĩa Nam kỳ nổ ra. Nhưng do tổ chức không chặt chẽ, kế hoạch khởi nghĩa đã bị lộ ngay từ đầu nên rạng sáng ngày 24 tháng 11 năm 1940, địch đã bao vây các địa điểm chuẩn bị khởi nghĩa, thẳng tay đàn áp, khủng bố phong trào. Các đồng chí trong Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa như Lê Văn Tôn, Nguyễn Hồng Kỳ, Trần Văn Triết, ... và các đảng viên như Quách Tỹ, Trần Văn Long, Nguyễn Văn Mùi, ... bị địch bắt đày đi Côn Đảo. Đồng chí Huỳnh Liễn, Huỳnh Xuân Phan thì hy sinh. Nhiều đồng chí cán bộ đảng viên khác cũng bị địch bắt đem giam giữ ở Bà Rá, Tà Lài. Đồng chí Nguyễn Văn Quý đưa đội vũ trang rút vào rừng Tân Uyên hoạt động và tồn tại cho đến cách mạng tháng Tám năm 1945.

Cuộc khởi nghĩa không thành công, thực dân Pháp càng khủng bố ác liệt các phong trào. Nhiều đảng viên ở Biên Hòa phải lánh vào các đồn điền cao su ở Xuân Lộc, Long Thành để tạo cơ sở, tiếp tục lãnh đạo phong trào đấu tranh của công nhân. Được sự che chở bảo vệ của công nhân, các cơ sở cao su là nơi ẩn náu tốt và cũng là nơi rất thuận lợi cho cán bộ cách mạng lánh vào tiếp tục hoạt động.

Trước sự đàn áp, khủng bố dã man của chính quyền thực dân, phong trào cách mạng ở vùng thị trấn, nông thôn ở Biên Hòa tạm thời phải lắng xuống. Trong khi đó, ở các đồn điền cao su, được các đảng viên lãnh đạo, nhiều cuộc đấu tranh của công nhân đã diễn ra. Có nhiều cuộc đấu tranh thu hút đông đảo công nhân tham gia.

Từ năm 1941 đến năm 1943 là thời kỳ lãnh đạo khó khăn của Đảng bộ Nam bộ, Xứ ủy và các liên Tỉnh ủy bị phá vỡ và lập đi lập lại nhiều lần. Phần lớn cán bộ, đảng viên bị địch bắt, cầm tù. Số còn lại phải chuyển vùng, lánh về

nông thôn, các đồn điền cao su ... để ăn náu, tạo dựng cơ sở để khôi phục phong trào cách mạng.

Năm 1943, lợi dụng mâu thuẫn giữa thực dân Pháp và phát xít Nhật, nhiều đảng viên do thực dân Pháp khủng bố trước đây phải đi lánh nơi khác nay đã trở lại Biên Hòa để hoạt động và gây dựng cơ sở, khôi phục phong trào cách mạng. Từ giữa năm 1943, các đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa, Phạm Văn Thuận, Phạm Văn Búng, Hồ Văn Đại, Huỳnh Văn Lũy, Nguyễn Văn Ký, Phạm Văn Khoai, ... đã móc nối liên lạc với nhau, bước đầu hình thành các nhóm, các tổ chức Việt Minh ở một số địa phương thuộc quận Tân Uyên, Châu Thành, Long Thành, trung tâm tỉnh lỵ Biên Hòa.

Cũng trong thời gian này, đồng chí Hoàng Minh Châu, nguyên Bí thư Chi bộ Bình Phước – Tân Triều lại được liên Tỉnh ủy miền Đông cử về Biên Hòa hoạt động. Đồng chí vào làm việc ở sở Trường Tiền (sau năm 1975 là nhà máy đại tu ô tô) và xây dựng được một chi bộ Đảng tại đây. Ngoài ra, còn tổ chức được một số cơ sở ở nơi khác như: ga xe lửa Biên Hòa, Tân Phong, Hóa An, Tân Hạnh, ...

Ngày 9 tháng 3 năm 1945, Nhật đảo chính Pháp để độc chiếm Đông Dương. Ở Biên Hòa, ngay sáng ngày 10 tháng 3 năm 1945, bộ máy thống trị của Pháp cơ bản lọt vào tay phát xít Nhật.

Từ cuối tháng 3 năm 1945, cách mạng Việt Nam đã chuyển lên cao trào, những cuộc khởi nghĩa từng phần nổ ra ở nhiều địa phương miền Bắc, các căn cứ địa cách mạng được thành lập. Tại Nam bộ, nhiều đồng chí cán bộ, đảng viên bị giết bắt giam giữ đã thoát khỏi nhà tù trở về các địa phương hoạt động, chấp nối lại với các đồng chí còn lại ở địa phương, nhanh chóng khôi phục lại tổ chức đảng, khôi phục phong trào cách mạng.

Sau ngày Nhật đảo chính Pháp, nhiều đồng chí đảng viên cộng sản các nơi đã được cử về Biên Hòa hoạt động. Một số đảng viên phá trại giam Bà Rá về đây cũng nhanh chóng móc nối và nhập với phong trào. Số lượng đảng viên tăng

nhanh, phần lớn là các đồng chí có năng lực lãnh đạo và tổ chức. Các nhóm cộng sản ở Biên Hòa bắt đầu có sự liên lạc, kết hợp với nhau và đều ra sức phát triển tổ chức, mở rộng cơ sở, ráo riết chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa.

Ngày 19 tháng 8 năm 1945, cuộc khởi nghĩa cách mạng tháng Tám giành thắng lợi rực rỡ ở thủ đô Hà Nội đã thổi bùng ngọn lửa cách mạng đang sôi sục trong cả nước, động viên cả nước đứng lên cướp chính quyền.

Ngày 20 tháng 8 năm 1945, Xứ ủy Nam kỳ họp Hội nghị tại chợ Đệm, phổ biến kế hoạch tổng khởi nghĩa Nam bộ.

Ngày 23 tháng 8 năm 1945, tại căn nhà số 2 dãy phố Sáu Sứ (Quốc lộ 1 Biên Hòa) đồng chí Hoàng Minh Châu chủ trì cuộc họp bàn kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền tại Tỉnh lỵ Biên Hòa. Cuộc họp có các đồng chí: Hoàng Minh Châu, Hồ Văn Đại, Nguyễn Văn Ký, Phạm Văn Thuận, Huỳnh Văn Hón,... Hội nghị quyết định thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, đề ra một số công tác quan trọng và cấp bách chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa cướp chính quyền.

Sáng sớm ngày 24 tháng 8 năm 1945 tại Biên Hòa, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng cơ sở, lực lượng khởi nghĩa đã làm chủ nhà máy cưa BIF, ga xe lửa Biên Hòa và hầu hết các công sở ở Tỉnh lỵ. Ở các xã, bọn tề tổng hầu hết bỏ việc, bộ máy chính quyền tay sai ở các xã hầu như bị tan rã.

Tối ngày 24 tháng 8 năm 1945, một cuộc mít ting lớn được Ủy ban khởi nghĩa tổ chức ở thị xã Biên Hòa với sự tham gia của hàng trăm quần chúng. Các đồng chí trong ủy ban khởi nghĩa đã diễn thuyết, kêu gọi đồng bào tham gia Mặt trận Việt Minh, tham gia khởi nghĩa giành độc lập dân tộc.

Ngày 25 tháng 8 năm 1945, chuyến xe lửa đầu tiên trong ngày từ ga Biên Hòa đã đưa hơn 500 đại biểu về Sài Gòn tham gia cướp chính quyền. Khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn đã có ảnh hưởng quyết định đối với khởi nghĩa ở các tỉnh phía Nam.

Sáng ngày 26 tháng 8 năm 1945, hàng trăm đồng bào ở nội ô thị xã Biên Hòa dưới sự hướng dẫn của đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa đã kéo đến bao vây Tòa bố Biên Hòa (nay là khuôn viên Văn phòng khối Nhà nước tỉnh Đồng Nai), treo lá cờ đỏ sao vàng đầu tiên tại dinh Chủ tỉnh. Đông đảo đồng bào tập trung trước Tòa bố reo hò vang dội. Trưa cùng ngày, Tỉnh trưởng Nguyễn Văn Quý cùng các viên chức đứng đầu các công sở trong tỉnh đã bàn giao chính quyền cho cách mạng.

Sáng sớm ngày 27 tháng 8 năm 1945, hàng vạn quân chúng nội ô thị xã Biên Hòa, các quận Châu Thành, Long Thành, Xuân Lộc, Tân Uyên trong đội ngũ chỉnh tề, rầm rập tiến về Quảng trường Sông Phố (nay là bùng binh giao lộ giữa đường 30 tháng 4 và cách mạng tháng Tám, trước Văn phòng khối Nhà nước tỉnh Đồng Nai), tham giữ lễ ra mắt Ủy ban cách mạng lâm thời của tỉnh. Ngay sau đó, cuộc mít tinh đã biến thành cuộc hành tẩu về các địa phương biểu dương lực lượng. Khắp Biên Hòa, từ thị xã đến nông thôn, nhà máy, đồn điền thực sự là ngày hội lớn. Ai ai cũng hân hoan cảm động, không ngăn được dòng nước mắt tuôn trào vì niềm vui đổi mới, từ dân tộc nô lệ trở thành người dân tự do của một quốc gia độc lập, chấm dứt 80 năm dài sống trong nô lệ, xiềng xích của chế độ thực dân phong kiến.

Cùng với khí thế chung của cả nước, Đảng bộ Biên Hòa đã lãnh đạo nhân dân cùng làm cuộc cách mạng tháng Tám ở địa phương thành công rực rỡ. Từ những ngày đầu thành lập với những “hạt giống đỏ” của Chi bộ Bình Phước – Tân Triều, Đảng bộ Biên Hòa ngày càng phát triển lớn mạnh với sự ra đời của Tỉnh ủy lâm thời, kịp thời lãnh đạo phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân trong tình hình thực tiễn lúc bấy giờ. Dù gặp không ít khó khăn, trải qua nhiều mất mát, hy sinh, được sự ủng hộ của đại quần chúng nhân dân, Đảng bộ Biên Hòa với nhiều đảng viên nòng cốt, giàu lòng yêu nước đã lãnh đạo nhân dân làm cuộc cách mạng dân tộc dân chủ thành công, hoàn thành vai trò, xúi mệnh lịch sử của mình trong giai đoạn này và cùng cả nước bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân đế quốc giải phóng dân tộc.

4. Những giá trị về lịch sử – văn hóa của di tích



Nhà bia tưởng niệm nơi thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa hiện nay

Với những gì tìm hiểu được qua các nguồn tài liệu đã cho tôi một cái nhìn sơ bộ về địa điểm thành lập chi bộ cộng sản và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa đầu tiên của tỉnh Đồng Nai trong thời kỳ kháng chiến, để hiểu sâu hơn tôi đã về địa phương để tiếp tục ghi nhận thông tin qua những người đang tham gia công tác quản lý di tích.

Trong giai đoạn kháng chiến, tình hình hoạt động cách mạng gặp nhiều khó khăn, các chiến sĩ cách mạng luôn hoạt động bí mật, cơ sở vật chất thì chẳng có gì chính vì vậy việc thành lập chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều đã được thành lập tại nhà đồng chí Huỳnh Văn Ngọc năm 1935. Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và kiện toàn bộ máy lãnh đạo, tháng 2-1937 cũng tại nhà đồng chí Huỳnh Văn Ngọc, Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa được thành lập do đồng chí Trương Văn Bang làm Bí thư, Tỉnh ủy viên gồm các đồng chí: Huỳnh Xuân Phan, Trần Văn Triết, Lê Văn Tôn, Huỳnh Liễn, Nguyễn Hồng Kỳ. Việc thành lập Tỉnh ủy Lâm thời Biên Hòa là một sự kiện có ý nghĩa to lớn, một bước ngoặt quan trọng của phong trào cách mạng tỉnh Biên Hòa.



Căn nhà, nơi thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa (nay thuộc xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu).

Vào thời điểm đó, ngôi nhà của đồng chí Huỳnh Văn Ngọc có kiến trúc hình chữ Đinh truyền thống, được xây dựng khá đơn sơ với cột gỗ, mái tranh, vách ván đập, nền đất. Phía trước nhà có một giếng nước để dùng trong gia đình. Rất nhiều lần các cán bộ cách mạng đã giấu tài liệu, truyền đơn, biểu ngữ dưới giếng nước này bằng cách bọc thật kỹ cho vào túi ny lông và dìm xuống nước.

Không chỉ là địa điểm diễn ra hai sự kiện lịch sử quan trọng trên, căn nhà của đồng chí Huỳnh Văn Ngọc còn là nơi thường xuyên tổ chức các cuộc hội họp bí mật của các đảng viên, cán bộ cách mạng để lãnh đạo, chỉ đạo phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng nhân dân ở địa phương. Nhằm đảm bảo an toàn để hoạt động, một hệ thống hầm bí mật và đường hầm thoát hiểm ngầm được bí mật đào âm dưới lòng đất, nối thông từ nhà ra sau vườn, xuyên qua các bụi tre dọc ranh đất và trở thông lên các ụ mối, bụi tre, nứa um tùm ở gò đất phía sau vườn. Địa điểm này vẫn được đảm bảo an toàn mãi cho đến năm 1947, khi đồng chí Huỳnh Văn Ngọc bị địch bắt, tra tấn dã man và hy sinh ở bót Tân Xuân thì không còn sử dụng nữa. Theo lời ông Huỳnh Văn Quận (con trai thứ tư của đồng chí Huỳnh Văn Ngọc) và bà Phạm Thị Kim Lan (vợ ông Tư Quận) trong những năm 1960 – 1970 thỉnh thoảng cứ thấy từng đoạn đất trong vườn bị sụp xuống nhưng không rõ vì sao. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, ông bà mới nghe thân mẫu của mình là bà Nguyễn Thị Hương (vợ đồng chí Huỳnh Văn Ngọc) kể về hệ thống đường hầm thoát hiểm trên.

Qua hai cuộc chiến tranh, kẻ địch nhiều lần ruộng bỏ, càn quét vào làng Tân Triều bắt người, đốt nhà phá cửa, ruộng vườn ... ngôi nhà của đồng chí Huỳnh Văn Ngọc cũng như nhiều ngôi nhà khác ở Tân Triều bị tàn phá và đã phải qua gần chục lần sửa chữa, xây dựng lại. Do quá nhiều lần sửa chữa như vậy nên chủ nhân hiện nay không còn nhớ năm tháng thực hiện. Lần sửa chữa cuối cùng vào khoảng năm 1980, đã thay toàn bộ mái ngói âm dương bằng ngói vẩy cá, xây vách tường mặt tiền nhà, thay cột gỗ hàng hiên bằng cột gạch tô xi măng và xây hệ thống móng nhà bằng đá xanh Bửu Long, nền tráng xi măng. Vì vậy, phần lớn nguyên vật liệu và kết cấu của ngôi nhà lịch sử này hầu như không còn bảo tồn nguyên trạng như ban đầu.

Từ những "hạt giống đỏ" đầu tiên của Chi bộ Bình Phước – Tân Triều, Đảng bộ Biên Hòa ngày càng phát triển vững mạnh. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy lâm thời, quân dân Biên Hòa đã làm cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ thành công, hoàn thành vai trò, sứ mệnh lịch sử của mình, cùng với cả nước vững tin bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng quê hương, đất nước vào mùa xuân năm 1975.

Việc thành lập Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa là một bước ngoặt quan trọng của phong trào cách mạng trong tỉnh. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, phong trào Mặt trận dân chủ trong tỉnh càng phát triển mạnh, sôi nổi nhất ở quận Châu Thành.

Sự ra đời của chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều có ý nghĩa quan trọng, đánh dấu một mốc lịch sử quan trọng, một bước phát triển mới của phong trào cách mạng tỉnh Biên Hòa (Đồng Nai hiện nay), là hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương và là nòng cốt để hình thành tổ chức Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa sau này. Việc ra đời của chi bộ Bình Phước – Tân Triều đã phản ánh yêu cầu bức thiết của phong trào cách mạng địa phương và càng ý nghĩa hơn trong điều kiện thực dân Pháp còn đang tiến hành cuộc khủng bố trắng với cách mạng sau phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh. Chi bộ ra đời đã tập hợp được nhân dân địa phương đứng dưới ngọn cờ của Đảng cộng sản đấu tranh

quyết liệt với kẻ thù để thoát khỏi cảnh nô lệ, lầm than của một dân tộc bị mất nước.

Ngay sau khi vừa được thành lập, chi bộ đã tổ chức ra “Liên đoàn học sinh” tỉnh Biên Hòa để tập hợp học sinh, thanh niên nhằm tuyên truyền về chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa cộng sản, đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng địa phương và lựa chọn các đối tượng ưu tú để phát triển đảng viên mới. Các đảng viên trong chi bộ là hạt nhân để hình thành Ủy ban hành động tỉnh Biên Hòa và cũng chính từ cái nôi cách mạng ở Bình Phước – Tân Triều, phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương do đảng phát động đã bùng lên mạnh mẽ ở Biên Hòa, đi đầu phong trào là xã Bình ý (xã Tân Bình ngày nay) và lan khắp các xã trong tỉnh như: xây dựng Thư viện Bình Dân, tổ chức diễn thuyết tuyên truyền cho chủ nghĩa cộng sản, xây dựng các hội quần chúng, phát động quần chúng đấu tranh chống cường hào áp bức, chống sưu cao thuế nặng ... Thông qua phong trào Dân chủ Đông Dương, nhiều chi bộ cộng sản được thành lập ở các quận Châu Thành, Tân Uyên, Xuân Lộc, Long Thành ... Trưởng thành từ trong thực tế của cuộc đấu tranh cách mạng, nhiều đảng viên trong chi bộ đã trở thành những cán bộ nòng cốt để thành lập Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa vào tháng 2 năm 1937.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa, phong trào đấu tranh cách mạng của các tầng lớp nhân dân tiếp tục diễn ra sôi nổi khắp nơi trong tỉnh. Qua phong trào đấu tranh cách mạng, nhiều công nhân, nông dân, thanh niên, trí thức ưu tú được kết nạp vào Đảng, trở thành những nhân tố cốt cán trong việc tuyên truyền, vận động phát triển phong trào cách mạng ở các địa phương trong tỉnh.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ Biên Hòa ngày càng lớn mạnh. Tỉnh ủy lâm thời ra đời trong thời điểm lúc bấy giờ là một sự kiện có ý nghĩa to lớn. Qua thực tiễn hành động, trình độ chính trị và năng lực công tác của cán bộ đảng viên được nâng lên. Đảng có một đội ngũ cán bộ trung kiên, có năng lực và phẩm chất cách mạng. Bằng tất cả sức lực, trái tim và khối óc của

mình, những người đảng viên cộng sản ưu tú đã len lỏi đi khắp nơi trong tỉnh tuyên truyền, vận động cách mạng, được quần chúng hết lòng tin yêu, mến phục. Một thành tựu lớn của Đảng bộ Biên Hòa là đã mở rộng tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản trong các tầng lớp nhân dân, biết kêu gọi và đáp ứng các đòi hỏi cấp bách của giai cấp công nhân và các tầng lớp xã hội khác lúc bấy giờ. Do đó, Đảng đã xây dựng một đội quân chính trị đông đảo ở các thành thị và nông thôn, đồng thời tạo được thế đứng trong quần chúng nhân dân lao động, đặc biệt là công nhân ở các xí nghiệp, các đồn điền cao su trong tỉnh. Thời kỳ 1936 – 1939 là giai đoạn Đảng bộ Biên Hòa phát triển tương đối tốt lực lượng của mình, hình thành được nhiều tổ chức cơ sở Đảng, xây dựng được nhiều tổ chức cách mạng vừa công khai, bán công khai dưới mọi hình thức, đấu tranh từ thấp lên cao dưới khẩu hiệu dân sinh, dân chủ thiết thực, phù hợp với yêu cầu nguyện vọng bức thiết của quần chúng lao động hiểu Đảng Cộng sản đứng đắn hơn. Họ hiểu Đảng là tổ chức cách mạng chân chính, vì lợi ích của người lao động mà đấu tranh, xóa dần sự xuyên tạc của thực dân đế quốc về Đảng Cộng sản, về người đảng viên cộng sản ...

Sự ra đời của Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa và những thành quả đã giành được trong cao trào cách mạng Mặt trận Dân chủ Đông Dương (1936 – 1939) của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Biên Hòa đánh dấu một bước phát triển quan trọng, tạo cơ sở vững chắc cho phong trào đấu tranh cách mạng trong những năm kế tiếp, nhất là cao trào tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cách mạng tháng Tám năm 1945.

Nhiều tổ chức quần chúng được Tỉnh ủy thành lập để mở rộng phong trào, xây dựng cơ sở cách mạng:

– Nông Hội do do đồng chí Trương Văn Bang trực tiếp xây dựng, tập hợp hơn 300 quần chúng, nòng cốt là những đảng viên cộng sản như: Phạm Văn Khoai, Phạm Văn Thuận (người xã Bình Ý) và những người lãnh đạo của Ủy ban hành động xã trước đây như Ba Diêu, Bảy Hích, Hai Bường...

Hội thi “Tìm hiểu giá văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2013”

– Công Hội đở đợc tổ chức trong các cơ sở cao su, tập hợp công nhân đấu tranh đòi cải thiện đời sống và những quyền lợi thiết thực khác.

– Về hoạt động công khai có Hội Lương hữu ở Bình Ý, Bình Phước, Tân Triều. Hội đã quyên tiền lập đợc một nhà vàng để giúp đở hội viên khi có người thân qua đời.

– Liên đoàn xa ngựa quy tụ trên 100 chủ xe ở các xã Bình Ý, Bình Phước, Lợi Hòa nhằm mục đích bênh vực giúp đở nhau trong sinh hoạt đời sống, chống sự áp bức bất công của bọn thuế quan.



Hình tượng các chiến sỹ cộng sản tại nhà bia tường niệm nơi thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa hiện nay

Để lưu giữ lại những giá trị văn hóa – lịch sử của địa phương, năm 2006, UBND huyện Vĩnh Cửu đã tiến hành xây dựng dự án xây dựng nhà bia tại di tích cũ. Công trình đã hoàn thành vào cuối năm 2008. Hiện khu nhà bia có diện tích 180m², ngoài ra còn có diện tích 7678 m² bị hạn chế sử dụng nhằm mục đích lưu giữ lại những giá trị lịch sử của di tích.

Sau bao năm thay đổi, ngày nay tại địa điểm thành lập chi bộ cộng sản Bình Phước, Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa đợc xây cất một khu nhà bia lộ thiên mà ai đi qua cũng có thể thấy và ghé thăm tìm hiểu về di tích. Trên diện tích 180m², di tích đợc thiết kế khá hiện đại nhưng vẫn đặc tả đợc

tất cả ý nghĩa của một cơ sở đảng. Với biểu tượng búa liềm làm trung tâm được đặt trên tấm bia khắc tên những đồng chí đảng viên khá nổi bật nên rất dễ bắt mắt người đi qua. Tấm bia lưu niệm có đề danh sách các đồng chí đảng viên của chi bộ và những dòng lưu niệm giới thiệu về công lao của chi bộ và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa.

Phía trước bia là hai dãy đèn chiếu sáng, song song với hai dãy đèn là hai hàng cây xanh. Ở cuối tường là bức hình điêu khắc mô tả hoạt động của các chiến sĩ cách mạng trong công cuộc kháng chiến đánh đuổi quân thù đầy ý nghĩa sáng tạo và mang tính giáo dục cao.

NỘI DUNG BIA LƯU NIỆM

Tại đây, Chi bộ Đảng Cộng sản Bình Phước – Tân Triều được thành lập vào tháng 02 năm 1935. Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của quận Châu Thành và tỉnh Biên Hòa (nay là huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai) là hạt nhân lãnh đạo phong trào cách mạng ở tỉnh và ... Tỉnh ủy Biên Hòa lâm thời ... gồm các đồng chí.

1. Hoàng Minh Châu – Bí thư
2. Huỳnh Xuân Phan – Phó Bí thư
3. Lưu Văn Văn – đảng viên
4. Lưu Văn Việt – đảng viên
5. Quách Tỷ – đảng viên
6. Quách Sanh – đảng viên
7. Trần Văn Triết – đảng viên



Nội dung bia lưu niệm tại nhà bia

Để ghi nhận những công lao to lớn mà Chi bộ cộng sản đảng Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa đã làm được và ôn lại truyền thống lịch sử, Đảng bộ và nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã lập nhà bia và tiến hành những hoạt động kỷ niệm, về nguồn.



Đ/c Đoàn Thanh, Bí thư huyện ủy huyện Vĩnh Cửu tri ân gia đình ông Huỳnh Văn Quận – người đã hiến đất xây dựng Nhà bia, ghi dấu nơi thành lập Chi bộ Bình Phước– Tân Triều

Từ khi lập nhà bia năm 2006 đến nay, hàng năm cứ vào dịp kỷ niệm ngày thành lập Đảng (3/2), ngày 30/4, ngày thành lập chi bộ và ngày thành lập Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa thì UBND huyện lại phối hợp với UBND xã Tân Bình tổ chức lễ kỷ niệm để ôn lại truyền thống đấu tranh của dân tộc, của địa phương và ôn lại lịch sử ra đời của di tích. Bên cạnh đó, các tổ chức đoàn thể cũng phối hợp với các trường học trên địa bàn huyện tổ chức các đợt về nguồn để giới thiệu cho các em học sinh biết về truyền thống lịch sử.

Có thể nói việc xây dựng nhà bia là việc làm cần thiết và mang nhiều giá trị nhân văn, lịch sử. Mặc dù không còn nguyên vẹn như thuở ban đầu nhưng với nhà bia hiện nay đã trở thành một địa chỉ về nguồn đầy ý nghĩa đối với thế hệ trẻ.

Ngày nay trong quá trình phát triển, nhiều công trình, di tích bị xóa sổ do nhiều nguyên nhân và điều đó thật đáng tiếc vì thế hệ trẻ sẽ không còn cơ hội tìm thấy nguồn gốc lịch sử. Nếu việc tìm hiểu lịch sử chỉ thông qua sách vở, tài

Hội thi “Tìm hiểu giá văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2013”

liệu thì thật khô cứng và không rung động lòng người. Với nhà bia, khi vừa tìm hiểu tài liệu, vừa đến tận nơi và vừa được nghe kể lại từ những người lớn tuổi hay những người quản lý di tích, chắc hẳn người tìm hiểu về di tích sẽ rất tự hào về truyền thống cách mạng của dân tộc và người dân xã Tân Bình.

Phần B: Nêu ý kiến góp ý, kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích lịch sử văn hóa tâm đắc nhất trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp.

Mặc dù tỉnh Đồng Nai có nhiều lợi thế về hệ thống di tích lịch sử và danh thắng vì chứa đựng nhiều giá trị về lịch sử, văn hóa, truyền thống cách mạng và các vẻ đẹp về thiên nhiên. Nhưng trong thực tế, hệ thống di tích lịch sử và danh thắng ở Đồng Nai đang đứng trước những bất cập mà không thể giải quyết trong thời gian ngắn được. Đa số các di tích lịch sử văn hóa chủ yếu dùng vào các nhu cầu tín ngưỡng của nhân dân và phục vụ nhiệm vụ chính trị. Các di tích cách mạng phần lớn phục vụ cho việc tham quan do các trường học, cơ quan, đoàn thể tổ chức vào những dịp đặc biệt.

Mặc dù hệ thống di tích lịch sử, danh thắng có nhiều, nhưng còn khá nhiều điều cần phải bàn bởi chưa có sự đầu tư đồng bộ, chưa có nguồn kinh phí lớn, chưa có sự phối hợp phát huy tốt các tiềm năng vốn có nên chưa phát huy được các giá trị của các di tích. Bên cạnh đó, việc phân cấp quản lý di tích – danh thắng còn nhiều vấn đề suy ngẫm. Với cách quản lý được chia nhỏ, thiếu kiểm tra giám sát nên công tác quản lý khá lỏng lẻo và gần như bỏ không đối với các di tích cấp tỉnh trở xuống.

Mặt khác, do chưa nhận thức sâu sắc về công tác bảo tồn di sản văn hóa nên một số cán bộ cơ sở và người dân chưa thấu hiểu hết những giá trị lịch sử của các di tích nguyên bản, thường thấy xuống cấp, lụp xụp là đập bỏ xây mới nên dần mất hết các giá trị thực của di tích.

I. Thực trạng công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử địa điểm thành lập Chi bộ Đảng Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa.

Xác định được vị trí quan trọng của di tích nên tỉnh Đồng Nai đã cho xây dựng nhà bia địa điểm thành lập Chi bộ Đảng Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa để lưu giữ lại những giá trị truyền thống của dân tộc. Thời gian qua, huyện Vĩnh Cửu cũng đã tiếp nhận và tổ chức hoạt động quản lý di tích theo sự phân cấp của nhà nước. Sau khi xây dựng xong, tỉnh giao cho huyện, huyện giao lại cho xã Tân Bình quản lý. Với sự phân cấp này việc quản lý sẽ được sâu sát và khả thi hơn bởi di tích nằm trên chính diện tích đất của xã và sẽ mang lại nhiều tiềm năng cho xã. Tuy nhiên thực tế hiện nay việc quản lý di tích trên địa bàn xã nói chung, di tích địa điểm thành lập Chi bộ Đảng Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa nói riêng còn khá nhiều bất cập.

Về công tác tổ chức, do không có kinh phí hoạt động, không có nguồn trả phụ cấp cho cán bộ quản lý di tích nên cán bộ xã làm người kiêm nhiệm và chỉ hoạt động khi có chủ trương của huyện và xã vào những dịp tổ chức ngày kỷ niệm hoặc ngày lễ. Chính vì vậy mà cả ba di tích cấp tỉnh nằm trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu hầu như không có sự chăm sóc thường xuyên của địa phương nên các di tích chưa phát huy hết các giá trị sẵn có của nó, đang dần xuống cấp và bị lãng quên ngay chính trên vùng đất nó tồn tại.

Về hệ thống cơ sở hạ tầng của di tích địa điểm thành lập Chi bộ Đảng Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa, dù không còn nguyên vẹn nhưng với khu nhà bia hiện tại là sự ghi lại dấu ấn địa điểm xưa kia cho thế hệ sau tiếp tục học tập, tìm hiểu. Tuy nhiên, do chưa được quản lý tốt và do thời gian nên di tích cũng đang dần xuống cấp. Các bóng đèn đã bị vỡ, các dòng chữ bắt đầu bong tróc khó đọc, các vết ố vàng xuất hiện cùng những bụi cỏ cũng đang lớn dần bên những cây kiểng thiếu sự chăm sóc của địa phương... Và

điều phản cảm nhất là những lá bài, rác rến được vứt ngổn ngang trên nền nhà bia di tích. Điều này cho thấy việc quản lý di tích mới chỉ là hình thức.



Những lá bài vứt ngổn ngang tại di tích

Khi tôi đến xã Tân Bình để tìm kiếm tài liệu và tìm hiểu thêm về di tích thì tài liệu duy nhất tôi có được là cuốn lịch sử Đảng bộ xã Tân Bình. Điều đáng nói là việc giới thiệu về di tích cũng rất hạn chế thông qua cán bộ địa phương chứ không có cán bộ nắm chuyên sâu về lịch sử di tích. Cán bộ xã cho tôi biết, việc quản lý cũng chỉ là tiếp nhận từ trên nên không hiểu hết ý nghĩa công trình của nhà bia hiện tại, tài liệu cũng chẳng có gì ngoài cuốn lịch sử đảng bộ xã và xã cũng không có hướng dẫn viên nào cho di tích.

Do không có kinh phí hoạt động bảo quản nên di tích cũng không có quy chế hoạt động hay bất cứ hình thức quản lý nào. Mặc dù di tích đang xuống cấp nhưng địa phương cũng chưa có nguồn để sửa chữa, tu bổ.

II. Đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy trị di tích lịch sử địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa.

1. Cơ sở pháp lý triển khai các phương án bảo tồn và phát huy các giá trị di tích lịch sử

- Luật Di sản văn hóa sửa đổi bổ sung (2009) có hiệu lực từ ngày 01/01/2010;
- Quyết định số 1706/2001/QĐ–BVHTT, ngày 24/7/2001 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa – Thông tin phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử – văn hóa và danh lam thắng cảnh đến năm 2020;
- Ngày 01/8/2002, UBND tỉnh Đồng Nai ra chỉ thị số 22 về việc “Bảo vệ Di sản Văn hoá trên địa bàn tỉnh”;
- Ngày 15/8/2002, UBND tỉnh Đồng Nai có công văn chỉ đạo số 3188 về “Quy hoạch, bảo vệ Di sản văn hoá” trên địa bàn tỉnh;
- Thông tư số 04/2011/TT–BVHTTDL của Bộ Văn hóa– Thể thao– Du lịch ngày 21/01/2011 Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;
- Công văn số 905/SVHTTDL–VH ngày 02/8/2012 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Nai về việc thực hiện các quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

2. Xây dựng bộ máy tổ chức và hoạt động của Ban quản lý di tích

Ngày 23 tháng 01 năm 2007, UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 224/QĐ–UBND về việc xếp hạng di tích lịch sử “Địa điểm thành lập

Chi bộ Cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa” tại ấp Tân Triều, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Theo đó, UBND huyện Vĩnh Cửu thực hiện quyền quản lý Nhà nước đối với các di tích và danh lam thắng cảnh trên địa bàn theo Luật Di sản văn hóa. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch có trách nhiệm quản lý, bảo vệ, đề ra phương án tôn tạo để phát huy giá trị lịch sử của di tích.



Không chỉ để cỏ mọc mà tại di tích còn là nơi chăn thả gia súc

Chính vì vậy, UBND huyện Vĩnh Cửu cần chỉ đạo UBND xã Tân Bình thành lập Ban quản lý di tích để quản lý, duy trì các hoạt động của di tích và báo cáo kết quả về cho Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch biết.

3. Đầu tư xây dựng, sửa chữa về hệ thống giao thông và cơ sở hạ tầng

Tân Bình là xã giáp ranh với thành phố Biên Hòa, có nhiều lợi thế để phát triển du lịch sinh thái vườn nhưng hệ thống giao thông địa phương vẫn là những trở ngại lớn bởi đường đi ngoài nhỏ hẹp còn xuống cấp do không được nâng cấp sửa chữa. Đặc biệt đường vào di tích dù đã được bê tông hóa nhưng vẫn còn khá nhỏ hẹp. Vì vậy cần chỉnh trang con đường dẫn vào di tích, cần có biển báo hướng dẫn đường vào di tích.

4. Trùng tu tôn tạo di tích



Những bóng đèn tại di tích đã bị vỡ

Đây là công việc chủ yếu của ngành di sản văn hóa, công tác này không chỉ nhằm mục đích giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc mà còn là ước nguyện chung của nhân dân để ghi nhớ những sự kiện, những bậc tiền nhân. Việc trùng tu tôn tạo phải tuân theo những nguyên tắc, quy định của Luật di sản.

Đối với di tích địa điểm thành lập chi bộ Bình Phước – Tân Triều, tiền thân Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa khi trùng tu tôn tạo phải căn cứ vào hiện trạng cụ thể để đề xuất phương án tốt nhất. Tuyệt đối tuân thủ từng bước khi bảo tồn mà luật di sản văn hóa đã ban hành nhằm giữ gìn tối đa giá trị lịch sử trước khi đưa di tích vào tu bổ, trùng tu.

Đối với di tích hiện tại, cần sớm thay lắp các bóng đèn mới; khắc lại những chữ đã mờ, đã rơi rớt trên tấm bia; làm vệ sinh sạch sẽ và cho sơn phết lại toàn bộ khu vực nhà bia. Nên nghiên cứu dạng chữ phù hợp khi khắc lên bia để tránh phai mờ, rơi rớt.

5. Tuyên truyền phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của di tích

Về mặt quản lý nhà nước: Theo Luật Di sản văn hóa quy định, mô hình quản lý nhà nước về di tích – danh thắng cấp tỉnh do ngành Văn hóa, Thể thao

và Du lịch là cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước ở địa phương. Ban quản lý di tích – danh thắng tỉnh là cơ quan chuyên môn về quản lý di sản văn hóa sẽ thực hiện công tác quản lý. Tuy nhiên địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa hiện nay được giao cho xã Tân Bình quản lý.

Cần xây dựng, ban hành chính sách đãi ngộ đối với những người trực tiếp quản lý di tích ở cơ sở. Hiện nay đa số những người quản lý, trông coi không có chế độ hoặc không được hưởng phụ cấp. Vì vậy cần có trợ cấp từ ngân sách của địa phương.

Huy động tối đa và quản lý tốt các nguồn lực, nguồn vốn của trung ương, địa phương và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho việc tu bổ, tôn tạo di tích. Làm cho di tích thực sự trở thành nguồn tài nguyên du lịch, sản phẩm văn hóa.

Nên tận dụng chính người thân trong gia đình đồng chí Huỳnh Văn Ngọc để quản lý và giới thiệu về di tích, qua đó thể hiện truyền thống yêu nước của dòng họ. UBND huyện và UBND xã cần nghiên cứu quy chế phối hợp với gia đình người thân đồng chí Huỳnh Văn Ngọc trong công tác bảo tồn, quản lý và có chế độ riêng cho gia đình để di tích được trông coi tốt hơn.

Bên cạnh đó, cũng cần tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành các cấp để quản lý, tu bổ và khai thác tốt di tích nhằm giáo dục truyền thống dân tộc cho các thế hệ, nhất là thế hệ trẻ.

6. Giải pháp về phát huy giá trị văn hóa

Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đang mang đến nhiều cơ hội cũng như thách thức và nó cũng ảnh hưởng đến việc phát huy các giá trị văn hóa – lịch sử. Vì vậy cần đưa nhà bia vào địa điểm tham quan du lịch. Muốn làm được điều này trước hết cần tuyên truyền rộng rãi về vùng đất, con người, di tích lịch sử cũng như những tiềm năng du lịch của vùng đất Tân Triều cho nhân dân địa phương hiểu rõ để có trách nhiệm phát huy, gìn giữ và bảo vệ. Phối hợp với các

cơ quan, ban ngành, cơ quan thông tấn báo chí để quảng bá về địa phương, di tích; biên soạn tài liệu, xây dựng các đĩa DVD, xây dựng website giới thiệu về vùng đất Tân triều, về những di tích lịch sử và tiềm năng du lịch...

Phối hợp tổ chức nhiều hoạt động nhân các ngày lễ lớn như: 3/2, 30/4, 2/9, ngày thành lập Chi bộ và Tỉnh ủy lâm thời... để thu hút đông đảo lực lượng trẻ tham gia.

Nên lập một tấm bảng giới thiệu tóm tắt về di tích lịch sử để cho tất cả mọi người dân khi đến di tích đều có thể hiểu biết ý nghĩa di tích.

7. Giải pháp về nguồn nhân lực

Con người là khâu quyết định sự thành công của sự nghiệp bảo tồn và tôn tạo di tích lịch sử. Để có nhân lực phục vụ công tác quản lý thì trước hết cần có chế độ cho người thực hiện công tác quản lý, chăm sóc. Tập trung xây dựng đội ngũ quản lý có năng lực chuyên môn và có tâm huyết.

Bên cạnh công tác đào tạo nguồn nhân lực, luôn có kế hoạch tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ bảo tồn bảo tàng, quản lý di sản, văn hóa du lịch... nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ quản lý di tích. Bên cạnh đó, hàng năm luôn có kế hoạch tổ chức đi tham quan học tập kinh nghiệm tại các địa phương làm tốt công tác quản lý di tích.

Với những gì hiện có về di tích lịch sử như: di sản tháp tổ Nguyễn Thiệu, nhà thờ Tân Triều, chùa Kim Cang, Phở Đồng, đình Bình Ý, chùa Vĩnh Hưng, chợ Bến cá... và những đặc sản Bưởi Tân Triều, bắp Tân Triều... cùng với địa điểm thành lập chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa đã và đang là tuyến du lịch sinh thái vườn – sông nước nhiều hứa hẹn cho người dân địa phương và các công ty du lịch khai thác.

* * *

Di tích địa điểm thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước– Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa là di tích lịch sử cách mạng có giá trị to lớn về mặt lịch sử, văn hóa, giáo dục truyền thống cách mạng của dân tộc. Thông qua

di tích sẽ giúp thế hệ trẻ hiểu sâu sắc về quá trình hoạt động cách mạng của dân tộc nói chung và của người dân xã Tân Bình xưa nói riêng.

Chính vì vậy, di tích cần phát huy được những giá trị văn hóa – lịch sử thông qua địa điểm, tư liệu lịch sử. Muốn vậy, hơn bao giờ hết việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa– lịch sử của di tích là cần thiết và cấp bách. Bên cạnh công tác chăm sóc, trùng tu tôn tạo cần quan tâm tới việc xây dựng tư liệu lịch sử lưu giữ từ thời này qua thời khác. Không ngừng cập nhật, bổ sung những tư liệu mới về di tích trong quá trình phát triển, nhất là việc lưu giữ hình ảnh tư liệu.

Để di tích không bị lãng quên hoặc “biến mất” trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ngoài công tác đảm bảo quy hoạch riêng cho di tích cũng cần có nhiều hoạt động về nguồn thật sự có ý nghĩa để khơi dậy tình yêu thương quê hương đất nước của thế hệ trẻ.

Trên đây là cảm nhận của cá nhân về những giá trị lịch sử– văn hóa của di tích địa điểm thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa; đồng thời đề xuất các giải pháp (có thể còn phiên diện và chủ quan của cá nhân) về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích trong việc trong quá trình xây dựng, phát triển xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu và tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp./.

BIA LƯU NIỆM

CHI BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN BÌNH PHƯỚC – TÂN TRIỀU

TỈNH ỦY LÂM THỜI TỈNH BIÊN HÒA

(1935 – 1937)

Phù sa Phước Long giang tụ bồi ngàn năm, Bến Cá, Bình Phước, Tân Triều tấp nập ghe thuyền xuôi ngược. Dân hợp quần, có sức người, đất hoang thành ruộng vườn cây trái sai oằn trĩu nặng.

Bưởi Tân Triều ngọt thanh mát lòng, tiếng thơm lan xa khắp xứ Nam kỳ lục tỉnh. Xóm nghề thủ công, sản vật phong phú nhờ bàn tay của nghệ nhân cần cù tinh xảo.

Thực dân xâm lược, nước mất nhà tan, sưu cao thuế nặng, người yêu nước nào không sôi lòng uất hận.

Năm ba mươi (thế kỷ 20), Đảng giương cao cờ tranh đấu, ánh sáng soi đường cách mạng là đây. Xô Viết Nghệ Tĩnh đi đầu thức tỉnh toàn dân.

Năm ba mươi tư, Lưu Văn Việt gieo hạt giống đỏ cho mầm xanh cách mạng. Bình Phước, Tân Triều, vùng quê bưởi rạng ngời ánh bình minh. Cờ Đảng phất cao, nông dân, trí thức, tiểu thương ... gọi nhau làm “quốc sự”. Đất lành hạt giống đỏ đơm hoa kết trái.

Năm ba mươi lăm, tháng hai, đảng viên hội về, người Bình Phước, người Tân Triều chung một niềm tin lý tưởng. “Làm cách mạng phải có tổ chức cách mạng”. Chi bộ Bình Phước – Tân Triều ra đời, hương cách mạng hòa hương bưởi, nổi vui mừng lay động ngàn trái tim.

Năm ba mươi sáu, phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ như sóng trào. Bình dân thư viện ra đời, báo chí cách mạng về gọi nhân dân đứng lên.

Diễn thuyết cách mạng, mưu cướp nước, mị dân của thực dân bị bóc trần. Tuần hành chống cường hào ác bá, hội Tương tế, Ái hữu kết toàn dân làm một.

Cách mạng lan tỏa, từ nhà máy đến nông thôn, đồn điền, công nhân, nông dân nhất tề đứng lên đấu tranh chống sưu thuế, đòi tự do, đòi cải thiện đời sống.

Từ hạt nhân Bình Phước – Tân Triều, các chi đảng bộ nhà máy, đồn điền ở Châu Thành, Long Thành, Xuân Lộc, Tân Uyên ... hình thành.

Phong trào đấu tranh càng phát triển, tổ chức cán bộ cách mạng càng quyết định.

Năm ba mươi bảy, tháng hai, ngôi nhà cũ trong vườn bưởi Tân Triều lại sáng bừng cách mạng, chói lọi niềm tin.

Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa thành lập, cờ búa liềm phát cao lý tưởng giải phóng độc lập dân tộc.

Năm bốn mươi Nam Kỳ khởi nghĩa tuy không thành nhưng sáng ngời chính nghĩa.

Các đồng chí người hy sinh trong nhà tù thực dân, người còn lại cùng nhân dân đấu tranh.

Năm bốn mươi lăm, vùng lên khởi nghĩa Tan xiềng xích thực dân cả dân tộc thoát vòng nô lệ.

Nước từ nguồn mà ra, truyền thống ông cha đời đời ghi nhớ,

Thấp nén hương thơm, ghi lòng tạc dạ, nguyện tiếp bước tiền nhân.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Vĩnh Cửu lập Bia.



QUYẾT ĐỊNH

**V/v xếp hạng di tích lịch sử “Địa điểm thành lập Chi bộ
Cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa”
tại ấp Tân Triều, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 127 Luật Tổ chức HĐND và UBND đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa được Chủ tịch nước công bố tại Lệnh số 09/2001/L.CTN ngày 12/7/2001 và Nghị định số 92/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa Thông tin tại Văn bản số 865/SVHTT-VP ngày 29/12/2006 về việc đề nghị xếp hạng di tích,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay xếp hạng cấp tỉnh: Di tích lịch sử “Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa” tại ấp Tân Triều, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Nghiêm cấm mọi hoạt động xây dựng khai thác trong khu vực di tích đã khoanh vùng bảo vệ. Trường hợp đặc biệt sử dụng đất đai ở các di tích và danh lam thắng cảnh phải được phép của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. UBND huyện Vĩnh Cửu thực hiện quyền quản lý Nhà nước đối với các di tích và danh lam thắng cảnh trên địa bàn theo Luật Di sản văn hóa. Sở Văn hóa Thông tin có trách nhiệm quản lý, bảo vệ, đề ra phương án tôn tạo để phát huy giá trị lịch sử của di tích.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa Thông tin, Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu và các ngành liên quan căn cứ Quyết định thi hành. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Huỳnh Thị Nga

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH
THAM QUAN CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ CẤP TỈNH KHÁC

1. Bửu Hưng Tự (Chùa Cô hồn)

Di tích được UBND tỉnh xếp hạng là di tích lịch sử cách mạng theo Quyết định số 62/QĐ.UBT, ngày 16 tháng 2 năm 1979. Chùa Bửu Hưng Tự hay còn gọi là chùa Cô Hồn thuộc địa phận phường Quang Vinh thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai. Di tích Chùa Bửu Hưng Tự được xếp hạng theo quyết định số 62/QĐ.UBT của UBND tỉnh Đồng Nai ngày 16 tháng 2 năm 1979



2. Đình Bình Quan

Đình Bình Quan thuộc địa phận ấp Tam Hòa, xã Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa. Di tích đình Bình Quan được xếp hạng theo quyết định số 6527/QĐ.CTUBT của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 21 tháng 12 năm 2004



3. Thành Biên Hòa

Dấu tích cổ thành Biên Hoà ngày nay còn lại những vách tường thành bằng đá ong tại phường Quang Vinh, thành phố Biên Hoà. Những dấu tích còn lại của Thành cổ Biên Hòa được tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích lịch sử theo quyết định số 876 /QĐ – UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008.



4. Miếu Tổ sư

Di tích còn có tên gọi là Chùa Bà Thiên Hậu, thuộc địa bàn tổ 30, khu phố 5, đường Huỳnh Văn Nghệ phường Bửu Long. Đối tượng thờ chính tại miếu gồm: Ông Ngũ Đinh – tổ nghề đá; Ông Lỗ Ban – tổ nghề mộc; Ông Quốc Tri – tổ nghề sắt. Vì vậy, miếu có tên gọi ban đầu là Miếu Tổ sư.

Di tích Miếu Tổ sư – chùa Bà Thiên Hậu được xếp hạng lịch sử kiến trúc nghệ thuật theo quyết định số 981/QĐ – UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 28 tháng 3 năm 2008.



5. Nhà cổ Trần Ngọc Du

Căn nhà cổ này tọa lạc tại phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, do ông Trần Ngọc Du xây dựng vào năm 1900. Ngày 10 tháng 10 năm 2005 UBND tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định 3524/QĐ – CT.UBND xếp hạng là di tích kiến trúc nghệ thuật cấp tỉnh. Và ngày 21/01/2007, Ban Quản lý Di tích – Danh thắng Đồng Nai đã tổ chức lễ trao bằng xếp hạng cho di tích Nhà cổ Trần Ngọc Du.



6. Tòa bố Biên Hòa

Di tích Tòa bố Biên Hòa xưa tồn tại trên địa điểm nay là trụ sở của Khối Nhà nước tỉnh Đồng Nai tọa lạc trên một địa điểm được bao bọc bởi các con đường: Cách mạng tháng Tám, Nguyễn Văn Trị, Nguyễn Thái Học. Di tích Tòa bố Biên Hòa được xếp hạng theo quyết định số 62.QĐ.UBT của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 16 tháng 02 năm 1979.



7. Đình Long Chiến

Đình Long Chiến thuộc ấp 2, xã Bình Lợi, huyện Vĩnh Cửu, ngôi đình được khởi dựng vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX cùng với sự thành lập của làng Long Chánh được. Đình thờ thần thành hoàng làng Long Chánh. Ngoài ra đình còn phối thờ Bạch Mã thái giám, sơn quân, thổ thần, ngũ hành nương nương... cùng với tiên hiền, hậu hiền, tiên sư, hậu bố... là những người có công khai thôn lập ấp, phát triển nông nghiệp, dạy nghề của làng xã. Đình Long Chiến được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích theo quyết định số 1783/QĐ.UBND ngày 15 tháng 07 năm 2011.



8. Đình Phú Trạch

Đình Phú Trạch (ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu) được xây dựng vào khoảng giữa thế kỷ XIX, và nhân dân địa phương lấy tên làng đặt tên cho đình nhằm khẳng định cơ sở tín ngưỡng này thuộc về làng. Đây là di tích lịch sử cấp tỉnh theo quyết định 3698/QĐ.UBND vào ngày 26 tháng 12 năm 2011.



9. Đình Phước Lộc

Đình Phước Lộc thuộc địa bàn khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành. Phước Lộc là tên làng và người dân địa phương dựng đình lấy tên làng đặt tên đình. Đình Phước Lộc được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích theo quyết định số 2386/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2007.

